

CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ TIẾP THỊ  
GTVT VIỆT NAM – VIETRAVEL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Số: 01.- BC/HĐQT - VP

TPHCM, ngày 18 tháng 4 năm 2025

## BÁO CÁO Thường niên năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam - Vietravel
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300465937
- Vốn điều lệ: 292.390.900.000 đồng
- Địa chỉ: 190 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Số điện thoại: 028 3866 8999
- Số fax: 028 3829 9142
- Website: www.travel.com.vn
- Mã cổ phiếu: VTR
- Quá trình hình thành và phát triển:

Giai đoạn	Nội dung
1992 – 1995	<ul style="list-style-type: none"><li>- Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam – Vietravel tiền thân là Trung tâm Tracodi Tour thuộc Tổng Công ty Đầu tư phát triển GTVT (Tracodi).</li><li>- Năm 1995, Trung tâm chính thức phát triển thành doanh nghiệp độc lập với tên gọi là Công ty Du lịch và Tiếp thị GTVT (Vietravel), trực thuộc Bộ Giao thông Vận tải</li></ul>
1995 – 2000	<ul style="list-style-type: none"><li>- Giai đoạn này, Vietravel mở rộng thị trường, thành lập chi nhánh tại các địa phương lớn ở miền Trung và miền Bắc, đồng thời tham gia các Hiệp hội Du lịch trên thế giới.</li><li>- Đánh dấu sự thành công của giai đoạn 1995 – 2000, Vietravel đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba.</li></ul>
2001 – 2005	<ul style="list-style-type: none"><li>- Công ty đã chuyển về 190 Pasteur, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, thành lập các Phòng kinh doanh ở trụ sở chính. Vietravel được cơ quan quản lý du lịch các nước Thái Lan, Malaysia ghi nhận sự đóng góp của Công ty thông qua các giải thưởng được trao tặng.</li></ul>



Giai đoạn	Nội dung
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỷ niệm 10 năm thành lập Công ty, tháng 12/2005 Vietravel được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương lao động hạng Nhì vì có thành tích xuất sắc từ năm 2000 – 2005.</li> </ul>
2006 – 2010	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công ty thành lập chi nhánh tại các tỉnh lớn trên cả nước và đưa ra nhiều sản phẩm, dịch vụ du lịch mới.</li> <li>- Năm 2010, chuyển đổi thành Công ty TNHH Một thành viên Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel.</li> <li>- Công ty đã vinh dự được Nhà nước trao tặng Huân chương lao động Hạng Nhất.</li> </ul>
2011 – 2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 2012, Công ty tiếp tục tái cơ cấu các phòng ban nghiệp vụ và mở rộng các đơn vị kinh doanh bán lẻ. Công ty bước đầu thực hiện theo mô hình Vietravel 5 bằng việc tập trung hoạt động theo cơ cấu vùng: Vietravel Miền Tây Nam Bộ - Vietravel Miền Đông Nam Bộ - Vietravel Miền Trung – Vietravel Miền Bắc – Vietravel Quốc tế với sự điều hành từ các đầu mối của vùng và chịu sự quản lý của Trụ sở chính</li> <li>- Năm 2014, Công ty chính thức chuyển từ hình thức sở hữu Nhà nước sang mô hình Công ty cổ phần không còn vốn Nhà nước. Đây là giai đoạn quan trọng, đánh dấu sự thay đổi về cách quản lý, năng động hơn và linh hoạt hơn trong thị trường có nhiều thay đổi như ngành dịch vụ du lịch, làm cơ sở để Công ty định hướng trong việc duy trì và phát triển Vietravel trong tương lai.</li> <li>- Tháng 12/2014, Công ty được UBCKNN chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng theo công văn số 6935/UBCK-QLPH của UBCKNN ký ngày 17/12/2014</li> </ul>
2015 - 2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 2015, Công ty Vietravel là đơn vị đầu tiên trong lĩnh vực du lịch thuê bao nguyên chuyến bay charter, đi tiên phong mở ra hướng kinh doanh mới cho hoạt động kinh doanh nói chung. Đồng thời lập kỷ lục khi phục vụ hơn 13.886 lượt khách du lịch Thái Lan trong tháng 7, đưa 45 đoàn khách du lịch Châu Âu trong tháng 9 và phục vụ gần 1.000 khách du lịch Hàn Quốc trong tháng 11/2015.</li> <li>- Năm 2016, Công ty tiếp tục tăng trưởng theo định hướng phát triển không chỉ trong lãnh thổ Việt Nam mà cả thế giới với việc thành lập các Công ty du lịch tại Pháp, Úc.</li> <li>- Vietravel vinh dự là đơn vị phục vụ toàn bộ hệ thống vận chuyển cho Đại hội Thể thao Bãi biển Châu Á lần thứ 5, với khoảng 45 đoàn đến từ các quốc gia và vùng lãnh thổ, lãnh đạo OCA và các ủy ban Olympic quốc gia, các tổ chức thể thao quốc tế, 550 trọng tài, quan chức kỹ thuật của các Liên đoàn thể thao quốc tế.</li> <li>- Năm 2017: Công ty mở mới chi nhánh Thanh Hóa và văn phòng Công ty tại Singapore.</li> <li>- Vietravel là công ty duy nhất đảm trách toàn bộ công tác vận chuyển phục vụ hội nghị cấp cao APEC 2017.</li> </ul>



Giai đoạn	Nội dung
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm 2018: Công ty mở mới chi nhánh tại Bạc Liêu, Sóc Trăng.</li> <li>- Năm 2019: Công ty mở mới chi nhánh tại Thái Nguyên và văn phòng tại Thái Lan.</li> <li>- Vietravel được Giáo hội Phật giáo Việt Nam ủy thác công tác hậu cần phục vụ cho sự kiện Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc 2019 – Vesak 2019 và rất nhiều sự kiện quan trọng của Chính Phủ trong và ngoài nước.</li> <li>- Ngày 19/02/2019 thành lập Công ty Cổ phần Hàng không Lữ hành Việt Nam, thường được biết đến và hoạt động dưới tên thương mại Vietravel Airlines, là một hãng hàng không Việt Nam thuộc Vietravel.</li> <li>- Ngày 27/09/2019, cổ phiếu Vietravel (mã chứng khoán: VTR) chính thức được giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội – UPCoM.</li> </ul>
2020 đến nay	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là đơn vị dẫn đầu ngành du lịch tại Việt Nam nhiều năm liền, Vietravel là thương hiệu du lịch quốc gia bên cạnh đó là nhiều giải thưởng danh giá trong và ngoài nước.</li> <li>- Với gần 40 CN, VPGD tại Việt Nam và 7 văn phòng tại nước ngoài Vietravel đang là doanh nghiệp có hệ thống kinh doanh và phân phối lớn nhất Việt Nam trong ngành.</li> <li>- Trở thành Tập đoàn dẫn đầu trong lĩnh vực Hàng không – Du lịch.</li> </ul>

- Các sự kiện khác:

#### **Thành tựu – Danh hiệu**

- Huân Chương Lao Động Hạng I;
- Huân Chương Lao Động Hạng II;
- Huân Chương Lao Động Hạng III;
- Cờ thi đua của Chính Phủ - 12 năm liên tiếp.

#### **Giải thưởng Quốc tế**

- WTA – World Travel Awards – Giải “Oscar của Ngành Công nghiệp Du Lịch” – 12 lần liên tiếp
  - ✓ Danh hiệu: ASIA’S LEADING TOUR OPERATOR;
  - ✓ Danh hiệu: ASIA’S LEADING TRAVEL AGENCY;
  - ✓ Danh hiệu: VIETNAM’S LEADING TOUR OPERATOR;
  - ✓ Danh hiệu: VIETNAM’S LEADING TRAVEL AGENCY;
  - ✓ Danh hiệu: WORLD’S LEADING GROUP TOUR OPERATOR.
- TTG Travel Awards – 7 lần
  - ✓ Danh hiệu: BEST TRAVEL AGENCY - VIETNAM.
- MTAA Mekong Tourism Alliance Awards – 7 năm liên tiếp
  - ✓ Danh hiệu: THE BEST OUTBOUND OF THE YEAR.
- WMA - World Mice Awards – Giải thưởng Du lịch Mice Thế giới – 3 lần liên tiếp
  - ✓ Danh hiệu: WORLD’S BEST MICE ORGANISER



- ✓ Danh hiệu: ASIA'S BEST MICE ORGANISER
- ✓ Danh hiệu: VIETNAM'S BEST MICE ORGANISER

#### *Giải thưởng Quốc gia*

- Thương hiệu Quốc gia – 9 năm liên tiếp;
- Giải thưởng Du lịch Việt Nam – 12 lần;
- Giải thưởng Top Ten Du lịch Việt Nam – 12 lần;
- TOP 10 Công ty Du lịch – Lữ hành Uy tín – 4 năm liên tiếp;
- Giải thưởng VNR500 – TOP 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam – 8 lần;
- Giải thưởng “Nhân Tài Đất Việt” với “Hệ Thống Kinh Doanh Quản Lý Bán Tour”;
- Vietravel đã vinh dự 4 lần nhận giải Doanh nghiệp Ứng dụng CNTT – Truyền thông Xuất sắc, ghi nhận những nỗ lực trong chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ vào dịch vụ du lịch.;
- Giải thưởng Website Thương Mại Điện Tử Ngành Du Lịch, Lữ Hành tiêu biểu: 4 lần.

Với những thế mạnh và thành tựu này, Vietravel tiếp tục duy trì lợi thế cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng bền vững và củng cố vị thế dẫn đầu trong ngành du lịch năng động của Việt Nam.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành nghề kinh doanh:

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Điều hành tua du lịch Chi tiết: kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế	7912 ( chính)
2	Hoạt động trung gian tiền tệ khác Chi tiết : Đại lý đổi ngoại tệ; Dịch vụ nhận và chi trả ngoại tệ.	6419
3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Đại lý vận tải xếp dỡ, giao nhận hàng hóa theo sự ủy thác của chủ hàng; Đại lý và môi giới Hàng hải; Đại lý vé máy bay cho các hãng Hàng không; Dịch vụ đại lý tàu biển. Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không. Dịch vụ đóng hộp, đóng thùng và bao gói hàng hóa để vận chuyển.	5229
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng bằng xe ô tô.	4933
5	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận chuyển khách du lịch	4932

- Địa bàn kinh doanh:

Vietravel là Công ty có hệ thống phân phối bán sản phẩm trải dài trên các địa bàn du lịch trọng điểm của Việt Nam và tại nước ngoài

Stt	Tên Chi nhánh/Công ty con	Địa chỉ
1	Trụ sở chính	190 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, Q.3, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam



Stt	Tên Chi nhánh/Công ty con	Địa chỉ
2	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Bình Dương	Số 317, đại lộ Bình Dương, phường Chánh Nghĩa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam
3	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Trung tâm Dịch vụ Du lịch Lá Xanh	Số 23b, đường Trường Sơn, Phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
4	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Đồng Nai	242 đường 30/4, Phường Thanh Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
5	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Hải Phòng	Số 4, phố Trần Hưng Đạo, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng, Việt Nam
6	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Hà Nội	Số 3, phố Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, Việt Nam
7	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Đà Nẵng	Số 58, đường Pasteur, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam
8	Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Xí nghiệp Dịch vụ Vận chuyển Xuyên Á	Số 23b, đường Trường Sơn, Phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
9	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh An Giang	Số 01 Lý Tự Trọng, phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang, Việt Nam
10	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Khánh Hòa	Số 100, đường Quang Trung, phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
11	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Quảng Ngãi	Số 516, đường Quang Trung, phường Nguyễn Nghiêm, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam
12	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Cần Thơ	Số 103 đường Trần Văn Khéo, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ, Việt Nam
13	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Vũng Tàu	Số 150, đường Trương Công Định, Phường 3, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam
14	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Bình Định	Số 28, đường Trường Chinh, phường Lý Thường Kiệt, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, Việt Nam



Stt	Tên Chi nhánh/Công ty con	Địa chỉ
15	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Nghệ An	Số 201, Đặng Thái Thân, Phường Quang Trung, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An, Việt Nam
16	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Cà Mau	Số 324 Phan Ngọc Hiền, Phường 9, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Việt Nam
17	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Kiên Giang	Số 328 Nguyễn Trung Trực, P.Vĩnh Lạc, TP.Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Việt Nam
18	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam- Vietravel - Chi nhánh Phú Quốc	Số 53, đường 30/4, khu phố 1, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Việt Nam
19	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Đắk Lắk	Số 58, đường Điện Biên Phủ, phường Thống Nhất, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam
20	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Quảng Ninh	Số 18, đường 25/4, phường Bạch Đằng, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
21	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Lâm Đồng	Số 28 Pasteur, Phường 4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam
22	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel - Chi nhánh Thanh Hóa	Số 109, đường Dương Đình Nghệ, phường Tân Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam
23	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel – Trung Tâm Tư Vấn Du Học.	Số 90A, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
24	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel – Trung tâm Điều hành Hướng Dẫn Viên Việt Nam	Số 190, đường Pasteur, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
25	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel – Trung tâm Dịch vụ Du lịch Trip U	Số 90A, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
26	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel – Xí nghiệp Dịch vụ Vận chuyển Xuyên Á Hà Nội	30 Yết Kiêu, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, Việt Nam



Stt	Tên Chi nhánh/Công ty con	Địa chỉ
27	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam Vietravel– Chi nhánh Thái Nguyên	52 Hoàng Văn Thụ, Phường Hoàng Văn Thụ, TP. Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam
28	Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam Vietravel– Chi nhánh Tây Ninh	379 đường 30/4, Khu phố 1, Phường 1, Tp.Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
29	Công ty cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông vận tải Việt Nam – Vietravel - Trung tâm Caravan	90A Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
30	Công ty TNHH MTV Du lịch Vietravel Huế	01 Hùng Vương, Phường Phú Hội, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam
31	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Trip U	90A Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
32	Công ty Cổ phần Truyền thông & Sự kiện Đàn Ong Việt	27-29 Huỳnh Văn Gấm, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
33	Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại Đầu tư Đảo Ngọc Bích	Số 53, đường 30/4 Khu Phố 1, Thị trấn Dương Đông, Huyện Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam.
34	Công ty TNHH Indochina Heritage Travel	350Beo, đường Preah Monivong, Phường Bung Keng Kon I, Quận Cham Ka Mon, TP.Pnom Penh, Campuchia
35	Viet Nam Travel and Marketing Transports Private Limited	Phòng 08-08 Orchard Plaza, số 150 đại lộ Orchard, 238841 Singapore
36	Công ty Vietravel Australia Pty. Ltd.	Số 294, đường Hampshire, Sunshine, bang Victoria 3020, Úc
37	Công ty TNHH An Incentives	Số 19, đường Damesme, 75013 Paris, Cộng hòa Pháp
38	Viet Nam Travel and Marketing Transports Joint Stock Company – Vietravel	Số 9191, phòng 220, đại lộ Bolsa, TP. Westminster, bang California, Hoa Kỳ
39	Viet India Travel Private Limited	Unit No. A – 503, 5 <sup>th</sup> Floor, Urban Square, Golf Course Extension Road, Sector 62, Gurgaon, Haryana, India-122098

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:

- + Đại hội đồng cổ đông
- + Hội đồng quản trị
- + Ủy Ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị
- + Tổng giám đốc



#### ❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Vietravel, có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn thông qua định hướng phát triển của Công ty; sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty; Phê chuẩn quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ủy ban Kiểm toán; Quyết định số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, Ủy ban Kiểm toán từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ủy ban Kiểm toán; Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Công ty; Quyết định đầu tư, bán tài sản của Công ty theo quy định tại điều lệ Công ty; Quyết định việc xây dựng và điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty; Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Vietravel.

#### ❖ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh Vietravel để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

HĐQT chịu trách nhiệm đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty, đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến Vietravel.

- Hội đồng quản trị gồm: 7 người

+	Ông Nguyễn Quốc Kỳ	Chủ tịch HĐQT
+	Ông Trần Đoàn Thế Duy	Phó Chủ tịch HĐQT
+	Ông Võ Quang Liên Kha	Thành viên HĐQT
+	Bà Nguyễn Thị Lê Hương	Thành viên HĐQT
+	Bà Nguyễn Nguyệt Vân Khanh	Thành viên HĐQT
+	Ông Lã Quốc Khánh	Thành viên HĐQT độc lập
+	Ông Lê Kiên Thành	Thành viên HĐQT độc lập

#### ❖ Ủy ban Kiểm toán

Ủy ban kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị, thực hiện chức năng quản trị, quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ các hoạt động liên quan đến tài chính.

Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban Kiểm toán được quy định cụ thể tại Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật, bao gồm:

- Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên HĐQT khác, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán.
- Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán.
- Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết.
- Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty.
- Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến HĐQT khi phát hiện thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình HĐQT thông qua.



- Ủy ban Kiểm toán: gồm 02 người

+ Ông Lã Quốc Khánh

Chủ tịch Ủy ban kiểm toán

+ Ông Lê Kiên Thành

Phó Chủ tịch Ủy ban kiểm toán

❖ Ban Tổng giám đốc:

Ban Tổng giám đốc gồm 01 Tổng Giám đốc và (các) Phó Tổng Giám đốc do HĐQT quyết định bổ nhiệm. Tổng Giám đốc trực tiếp điều hành các hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty trên cơ sở Điều lệ, các Nghị quyết HĐQT, Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

- Quản lý điều hành công ty: gồm 05 người

+ Ông Trần Đoàn Thế Duy

Tổng giám đốc

+ Ông Võ Quang Liên Kha

Phó Tổng giám đốc

+ Bà Nguyễn Thị Lê Hương

Phó Tổng giám đốc

+ Bà Huỳnh Phan Phương Hoàng

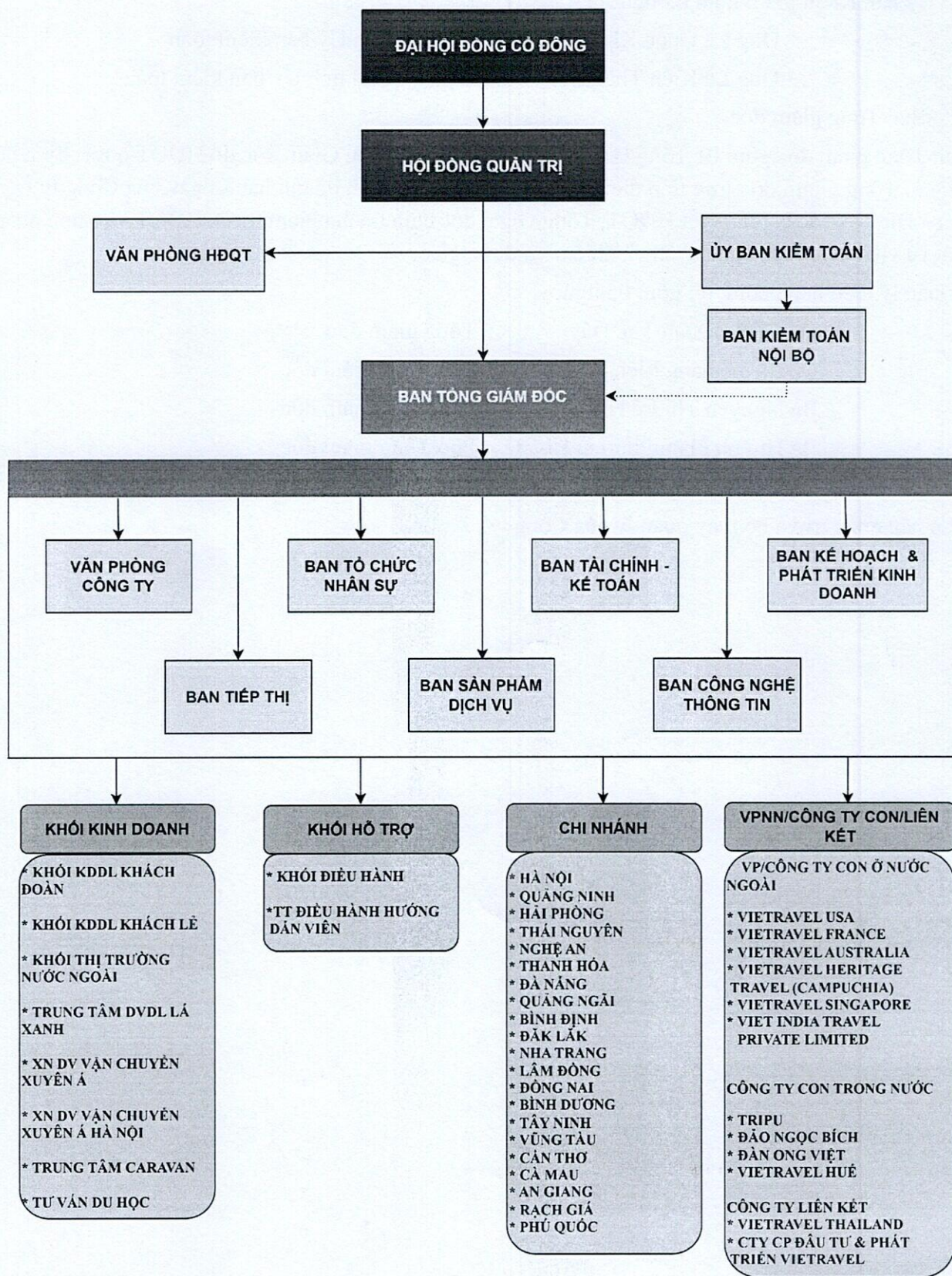
Phó Tổng giám đốc

+ Ông Nguyễn Hà Trung

Phó Tổng giám đốc

- Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty:







- Các công ty con, công ty liên kết

Stt	Tên Công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
<b>A</b>	<b>CÔNG TY CON</b>				
1	Công ty TNHH Indochina Heritage Travel	350Beo, đường Preak Monivong, Phường Bung Kenh Kon I, Quận Cham Ka Mon, TP.Pnom Penh, Campuchia	Tổ chức hoạt động du lịch lữ hành	100,00%	100,00%
2	Viet Nam Travel and Marketing Transports Private Limited	Phòng 08-08 Orchard Plaza, số 150 đại lộ Orchard, 238841 Singapore	Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa, đại lý vé máy bay	100,00%	100,00%
3	Công ty Vietravel Australia Pty. Ltd.	Số 294, đường Hampshire, Sunshine, bang Victoria 3020, Úc	Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa	70,00%	70,00%
4	Công ty TNHH An Incentives	Số 19, đường Damesme, 75013 Paris, Cộng hòa Pháp	Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa, điều hành tour, bán vé máy bay, kinh doanh dịch vụ vận chuyển khách du lịch	100,00%	100,00%
5	Viet Nam Travel and Marketing Transports Joint Stock Company – Vietravel	Số 9191, phòng 220, đại lộ Bolsa, TP. Westminster, bang California, Hoa Kỳ	Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa, đại lý vé máy bay	100,00%	100,00%
6	Công ty TNHH MTV Du lịch Vietravel Huế	01 Hùng Vương, Phường Phú Hội, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam	Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa	100,00%	100,00%
7	Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Đầu tư Đảo Ngọc Bích	Số 53, đường 30/04, Khu phố 1, Thị trấn Dương Đông, Huyện Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam	Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa	51,00%	51,00%



Stt	Tên Công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
8	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Trip U	90A Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	Kinh doanh dịch vụ lữ hành du lịch, cổng thông tin chi tiết dịch vụ thương mại điện tử	100,00%	100,00%
9	Công ty cổ phần Truyền thông & Sự kiện Đoàn Ong Việt	27-29 Huỳnh Văn Gấm, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	Tổ chức, giới thiệu và xúc tiến thương mại	51,00%	51,00%
10	Viet India Travel Private Limited	A – 502, Urban Square, Golf, Course Extension Road, Sector 62, Gurgaon City, Haryana State, India	Điều hành tour du lịch; Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tour di lịch.	51,00%	51,00%
<b>B CÔNG TY LIÊN KẾT</b>					
1	Viet Nam Travel and Marketing Transports Co., Ltd.	752/2 Petch Kasem, 55/2 Alley, Lak Song, Subdistrict, Quận Bang Khae, Bangkok Metropolis, Thái Lan	Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa, đại lý vé máy bay	49,00%	49,00%
2	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Vietravel	90A Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	45,45%	45,45%

#### 4. Định hướng phát triển

- Bước vào giai đoạn phát triển mới 2025–2035 với tinh thần khởi nghiệp đổi mới, Vietravel sẵn sàng khởi động lại từ cấp cơ sở và toàn bộ tổ chức, đón nhận sự chuyển đổi và bước ra khỏi vùng an toàn để đạt được sự tăng trưởng đột phá.
- Trong kỷ nguyên mới này, Vietravel đặt mục tiêu trở thành "lõi sống" cho xã hội — định vị mình là doanh nghiệp xanh, doanh nghiệp số và doanh nghiệp kết nối hoàn toàn mang lại giá trị có ý nghĩa cho cộng đồng.
- Hoạt động của Công ty được định hướng bởi hai trụ cột cốt lõi: kinh doanh và tài chính. Các ưu tiên chiến lược bao gồm mở rộng quy mô kinh doanh để thu hút dòng tiền bền vững, tối ưu hóa chi phí tài chính hoạt động và khám phá các phân khúc kinh doanh mới để tạo ra các nguồn doanh thu



bổ sung.

- Văn hóa doanh nghiệp mạnh mẽ đang được vun đắp thông qua các chính sách khen thưởng minh bạch và khuôn khổ pháp lý rõ ràng, đóng vai trò là động lực thúc đẩy tăng trưởng bền vững của tổ chức.

- Đầu tư đáng kể đang được phân bổ cho công nghệ bán hàng, tập trung vào việc triển khai nhanh chóng hệ thống kênh bán hàng trực tuyến hiệu suất cao để nâng cao hiệu quả kinh doanh và khả năng tiếp cận khách hàng.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Năm 2024, Công ty đã nỗ lực rất nhiều để đạt mục tiêu đề ra. Kết quả kinh doanh của Công ty duy trì đà tăng tốt so với doanh nghiệp trong ngành.

+ Doanh thu: 6,734 tỷ đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 56.3 tỷ đồng

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

+ Kết quả kinh doanh năm 2024 có doanh thu và lãi chưa được tốt. Trong đó, nguyên nhân chủ yếu là mảng du lịch nước ngoài và khách quốc tế đối mặt nhiều khó khăn khách quan và chủ quan.

+ Tình hình visa khó khăn cũng là một trong những yếu tố tiêu cực ảnh hưởng đến kết quả chung. Lãi gộp thấp do nhiều yếu tố cạnh tranh, giá dịch vụ đầu vào cao, Công ty giữ cam kết chất lượng dịch vụ không tăng giá...

+ Mảng khách đoàn nói chung có kết quả kinh doanh tốt hơn so với khách lẻ. Các chỉ tiêu khách đoàn đều đạt mục tiêu đề ra, riêng khách lẻ chưa đạt được như kỳ vọng. Mỗi quan hệ tốt với cơ quan ban ngành và việc chú trọng nhiều hơn vào công tác chăm sóc khách hàng đóng góp tích cực cho kết quả kinh doanh mảng GIT.

+ Các nền tảng OTA phát triển mạnh, du lịch tự túc ngày càng dễ dàng, ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả kinh doanh khách lẻ nói chung.

+ Ảnh hưởng khách quan từ thiên tai, các đợt bão lũ nghiêm trọng ảnh hưởng đáng kể đến kết quả kinh doanh chung cả năm qua.

### **2. Tổ chức và nhân sự**

#### **- Danh sách Ban điều hành**

- |                              |                                  |
|------------------------------|----------------------------------|
| ➤ Ông Trần Đoàn Thế Duy      | : Tổng Giám đốc                  |
| ➤ Ông Võ Quang Liên Kha      | : Phó Tổng Giám đốc              |
| ➤ Bà Nguyễn Thị Lê Hương     | : Phó Tổng Giám đốc              |
| ➤ Bà Huỳnh Phan Phương Hoàng | : Phó Tổng Giám đốc              |
| ➤ Ông Nguyễn Hà Trung        | : Phó Tổng Giám đốc              |
| ➤ Đỗ Thanh Hùng              | : Giám đốc Ban Tài chính Kế toán |
| ➤ Ông Hồ Quốc Bình           | : Quyền Kế toán trưởng           |

#### **- Tóm tắt tiểu sử của Ban Điều hành:**

\* Ông Trần Đoàn Thế Duy – Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Trần Đoàn Thế Duy

- Giới tính : Nam

- Ngày tháng năm sinh: 09 tháng 12 năm 1973



- Nơi sinh : Tỉnh Trà Vinh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CCCD : 083073000029; ngày cấp: 22/12/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Trà Vinh
- Địa chỉ thường trú: 43 đường số 12 Khu dân cư Him Lam, Phường Tân Hưng, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác :
  - + Từ 03/1996 đến 09/1997: Phiên dịch viên Công ty Vật liệu Xây dựng & TTNT Tp.HCM
  - + Từ 10/1997 đến 08/1998: Nhân viên Điều hành dịch vụ Công ty Vietravel
  - + Từ 09/1999 đến 10/2000: Tổ trưởng Tổ Điều hành dịch vụ Công ty Vietravel
  - + Từ 11/2000 đến 06/2003: Phó Trưởng phòng Kinh doanh Du lịch nước ngoài Công ty Vietravel
  - + Từ 07/2003 đến 09/2005: Trưởng phòng Kinh doanh Du lịch nước ngoài Công ty Vietravel
  - + Từ 10/2005 đến 06/2010: Giám đốc Khối Kinh doanh Du lịch nước ngoài Công ty Vietravel
  - + Từ 6/2010 đến 12/2013: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
  - + Từ 1/2014 đến 30/06/2020: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
  - + Từ 07/2020 đến 31/12/2020: Thành viên HĐQT kiêm Q.Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
  - + Từ 01/01/2021 đến nay: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 2,55%

\* Ông Võ Quang Liên Kha – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Võ Quang Liên Kha
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 27 tháng 09 năm 1974
- Nơi sinh : Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CCCD : 048074000044; cấp ngày: 04/09/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nam Phổ, Phú Vang, Thừa Thiên – Huế
- Địa chỉ thường trú: CH01T25 Pearl Plaza 561A Điện Biên Phủ Phường 25 Quận Bình Thạnh, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác :
  - + Năm 2000 – 07/2004 : Kế toán Tổng hợp - Công ty Vietravel.



- + Từ 08/2004 – 08/2008 : Phó Phòng Tài chính- Kế toán Công ty Vietravel.
- + Từ 09/2008 đến 8/2012 : Kế toán trưởng – Trưởng phòng TCKT.
- + Từ 8/2012 đến 12/2013: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel.
- + Từ 01/01/2014 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 2,54%

**\* Bà Nguyễn Thị Lê Hương – Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên : Nguyễn Thị Lê Hương
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 27 tháng 2 năm 1967
- Nơi sinh : Long Sơn
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CCCD : 001167035054; cấp ngày: 27/09/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hải Tân – Hải Lăng – Quảng Trị
- Địa chỉ thường trú: Nhà 20 ngách 26, ngõ 4, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:
- + Từ 07/1990 đến 05/1996: Phó Trưởng phòng Công ty Du lịch Oscan Hà Nội
- + Từ 06/1996 đến 08/1998: Quyền Giám đốc Vietravel – Chi nhánh Hà Nội
- + Từ 09/1998 đến 08/2008: Giám đốc Vietravel – Chi nhánh Hà Nội
- + Từ 09/2008 đến 08/2012: Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
- + Từ 8/2012 đến 12/2013: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
- + Từ 01/01/2014 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 2,54%

**\* Bà Huỳnh Phan Phương Hoàng – Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên : Huỳnh Phan Phương Hoàng
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 03 tháng 09 năm 1976
- Nơi sinh : Quảng Ngãi
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CCCD : 051176000521; cấp ngày: 08/08/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Ngãi
- Địa chỉ thường trú : 113/17 Trần Quang Diệu, P.14, Q.3, TP.HCM



- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
  - + Từ 08/1998 – 08/2000: Nhân viên Khối Du lịch Nước ngoài - Công ty Vietravel
  - + Từ 09/2000 – 06/2003: Tổ trưởng Tổ Điều hành Dịch vụ - Du lịch nước ngoài
  - + Từ 06/2003 đến 09/2005: Phó Trưởng Phòng Du lịch nước ngoài
  - + Từ 09/2005 đến 04/2013: Phó Giám đốc Khối Thị trường Du lịch Nước ngoài
  - + Từ 04/2013 – 06/2015: Phó Giám đốc Khối KDDL Khách lẻ
  - + Từ 06/2015: Giám đốc Khối KDDL Khách lẻ
  - + Từ 10/2018 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,72%

**\* Ông Nguyễn Hà Trung – Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên : Nguyễn Hà Trung
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 12 tháng 03 năm 1972
- Nơi sinh : Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CCCD : 001072009841; Cấp ngày: 14/06/2024; Tại: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Bình Định
- Địa chỉ thường trú : 54/3/2 Bạch Đằng, P.2, Q. Tân Bình, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
  - + Từ 10/7/2001 – 05/06/2003: Nhân viên hành chính đội xe
  - + Từ 06/06/2003 – 31/03/2005: Đội Phó Đội xe
  - + Từ 01/04/2005 – 18/05/2011: Phó Giám đốc Xí nghiệp Vận chuyển Xuyên Á
  - + Từ 19/05/2011 – 19/11/2011: Quyền Giám đốc Xí nghiệp DVVC Xuyên Á
  - + Từ 16/12/2011 – 31/05/2020: Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ Vận chuyển Xuyên Á
  - + Từ 01/06/2020 – 31/12/2020: Phó Tổng Giám đốc tập sự Công ty Vietravel
  - + 01/01/2021 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Vietravel.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,70%

**\* Ông Đỗ Thanh Hùng – Giám đốc Ban Tài chính Kế toán**

- Họ và tên : Đỗ Thanh Hùng
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 13 tháng 11 năm 1974



- Nơi sinh : Sài Gòn
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CCCD: 079074034147; Cấp ngày: 11/08/2021; Tại: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Vĩnh Long
- Địa chỉ thường trú: 140/39 Điện Biên Phủ, P. 17, Q. Bình Thạnh, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
  - + Từ 01/06/2000 – 03/05/2005: chuyên viên Phòng Tài Chính Kế Toán
  - + Từ 04/05/2005 – 04/05/2006: phụ trách kế toán Xí nghiệp DVVC Xuyên Á
  - + Từ 05/05/2006 – 19/08/2008: chuyên viên Phòng Tài Chính Kế Toán
  - + Từ 20/08/2008 - 14/08/2012; Phó Trưởng phòng Phòng Tài Chính Kế Toán
  - + Từ 15/08/2012 – 30/05/2019: Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán
  - + Từ 01/6/2019: Thôi kiêm nhiệm Kế toán Trưởng
  - + 27/09/2016 đến nay: Giám đốc Ban Tài Chính Kế toán Công ty Vietravel
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 1,54%

**\* Ông Hồ Quốc Bình – Quyền Kế toán trưởng**

- Họ và tên: Hồ Quốc Bình
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 03 tháng 12 năm 1975
- Nơi sinh: Hồ Chí Minh
- Số CCCD: 079075011274; ngày cấp: 20/12/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 8.7 C/C Sao Mai 153,161 Lương Nhữ Ngọc, P.11, Quận 6, TpHCM
- Chức vụ công tác hiện nay: Quyền Kế toán trưởng Công ty Vietravel
- + Từ 1998 - 2004: Nhân viên kế toán – Công ty Kinh doanh và Phát triển nhà Quận Tân Bình.
- + Từ 2005 - 2009: Kế toán trưởng – Xí nghiệp xây lắp Công trình 1 – Công ty CP Địa Ốc Tân Bình
- + Từ 2009 - 2019: Kế toán trưởng – Công ty CP Địa Ốc Tân Bình
- + Từ 2020 - 2023: Phó Kế toán trưởng – Công ty Vietravel
- + Từ 01/2024 đến nay: Quyền Kế toán trưởng – Công ty Vietravel
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%
- **Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:**
  - + Số lượng CBNV tính đến thời điểm 31/12/2024: 1.190 người lao động.



- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

**+ Sức khỏe người lao động**

- Khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm.
- Hỗ trợ chi phí mua Bảo hiểm sức khỏe cho CBNV hàng năm.
- Môi trường làm việc an toàn, vệ sinh, đảm bảo tiêu chuẩn.

**+ An toàn lao động**

- Tổ chức định kỳ các buổi đào tạo cho người lao động như phòng cháy chữa cháy,...
- Kiểm tra định kỳ máy móc, thiết bị và đánh giá nguy cơ an toàn lao động.
- Đào tạo an toàn lao động định kỳ cho CBNV.

**+ Phúc lợi và hỗ trợ đời sống**

- Các khoản hỗ trợ: ăn uống, đi lại, nhà ở (đối với lao động xa nhà).
- Chế độ nghỉ phép, nghỉ ốm, nghỉ thai sản linh hoạt.
- Quà Tết hàng năm.
- Các hoạt động văn hóa – tinh thần: sinh nhật, các ngày Lễ/Tết, 1/6 Trung thu cho con CBNV,...

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

a) Các khoản đầu tư lớn: không có

b) Các công ty con, công ty liên kết:

Stt	Tên Công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính
<b>A</b>	<b>Công ty con</b>		
1	Công ty TNHH Indochina Heritage Travel	350Beo, đường Preak Monivong, Phường Bung Kenh Kon I, Quận Cham Ka Mon, TP.Pnom Penh, Campuchia	Tổ chức hoạt động du lịch lữ hành
2	Viet Nam Travel and Marketing Transports Private Limited	Phòng 08-08 Orchard Plaza, số 150 đại lộ Orchard, 238841 Singapore	Kinh doanh dữ hành quốc tế và nội địa, đại lý vé máy bay
3	Công ty Vietravel Australia Pty. Ltd.	Số 294, đường Hampshire, Sunshine, bang Victoria 3020, Úc	Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa
4	Công ty TNHH An Incentives	Số 19, đường Damesme, 75013 Paris – 19 rue Damesme 75013 Paris, Cộng hòa Pháp	Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa, điều hành tour, bán vé máy bay, kinh doanh dịch vụ vận chuyển khách du lịch
5	Viet Nam Travel and Marketing Transports Joint Stock Company – Vietravel	Số 9191, phòng 220, đại lộ Bolsa, TP. Westminster, bang California, Hoa Kỳ	Kinh doanh dữ hành quốc tế và nội địa, địa lý vé máy bay



Stt	Tên Công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính
6	Công ty TNHH MTV Du lịch Vietravel Huế	01 Hùng Vương, Phường Phú Hội, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam	Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa
7	Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Đầu tư Đảo Ngọc Bích	Số 53, đường 30/04, Khu phố 1, Thị trấn Dương Đông, Huyện Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam	Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa
8	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Trip U	90A Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	Kinh doanh dịch vụ lữ hành du lịch, cổng thông tin chi tiết dịch vụ thương mại điện tử
9	Công ty cổ phần Truyền thông & Sự kiện Đàn Ong Việt	27-29 Huỳnh Văn Gấm, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	Tổ chức, giới thiệu và xúc tiến thương mại
10	Viet India Travel Private Limited	A – 502, Urban Square, Golf, Course Extension Road, Sector 62, Gurgaon City, Haryana State, India	Điều hành tour du lịch; Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tour di lịch.
<b>B</b>	<b>Công ty liên kết</b>		
1	Viet Nam Travel and Marketing Transports Co., Ltd.	752/2 Petch Kasem, 55/2 Alley, Lak Song, Subdistrict, Quận Bang Khae, Bangkok Metropolis, Thái Lan	Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa, đại lý vé máy bay
2	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Vietravel	90A Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

#### 4. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	Đồng	2.347.701.656.900	2.652.463.278.146	12,98%
2	Doanh thu thuần	Đồng	5.948.969.341.379	6.734.798.131.924	13,21%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Đồng	89.160.172.552	26.936.102.579	-69,79%
4	Lợi nhuận khác	Đồng	10.666.583.450	29.409.642.230	175,71%
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	99.826.756.002	56.345.744.809	-43,56%
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	79.949.998.050	35.304.164.813	-55,84%



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	Đồng	0	0	0

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,16	1,17	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,16	1,17	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,81	0,82	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	4,38	4,64	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	27.070	43.509	
+ Vòng quay tổng tài Sản:			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	2,84	2,69	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,01	0,01	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	0,18	0,08	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,03	0,01	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,01	0,004	

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 28.658.247 cổ phần

Trong đó:

- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 6.614.225 cổ phần

- Số cổ phần tự do chuyển nhượng : 22.044.022 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- ❖ Cổ đông lớn: 56,67%
- ❖ Cổ đông nhỏ: 43,33%
- ❖ Cổ đông cá nhân: 51,77%
- ❖ Cổ đông là tổ chức: 48,23%
- ❖ Cổ đông trong nước: 100%
- ❖ Cổ đông nước ngoài: 0%



- ❖ Cổ đông nhà nước: 0%
- ❖ Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 0%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

STT	Các đợt tăng vốn	Vốn điều lệ	Vốn bổ sung	Phương thức tăng vốn
1	Vốn điều lệ	36.500.000.000		
2	Tháng 12/2015 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2015)	65.627.770.000	29.127.770.000	- Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức. - Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu.
3	Tháng 3/2017 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2016)	69.125.470.000	3.497.700.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu.
4	- Tháng 4/2018 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2017)	126.416.330.000	57.290.860.000	- Phát hành cổ phiếu riêng lẻ - Trả cổ tức bằng cổ phiếu
5	- Tháng 6/2020 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019)	131.976.330.000	5.560.000.000	Phát hành cổ phiếu Esop.
6	- Tháng 7/2020 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2016)	149.948.330.000	17.972.000.000	Phát hành CP chuyển đổi từ trái phiếu
7	- Tháng 8/2020 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019)	172.948.330.000	23.000.000.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho đối tác chiến lược.
8	- Tháng 2/2023 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2022)	292.948.330.000	120.000.000.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ và hoán đổi nợ
9	Tháng 5/2024 (Theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2024)	292.390.900.000	(557.430.000)	Giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động nghỉ việc.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, Công ty đã hủy 55.743 cổ phiếu quỹ theo quy định. Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại 580.843 cổ phiếu.

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

### 6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Công ty hoạt động trong lĩnh vực du lịch, chủ yếu là tư vấn và tổ chức tour du lịch nên không phát thải nhà kính trực tiếp.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính.: Trong quá trình hoạt động Công ty phát động nhiều phòng trào trồng cây xanh, thu gom rác thải, làm sạch bãi biển, các phong trào Go Green Công ty phát động được nhiều địa phương hưởng ứng và ủng hộ.



## **6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Công ty hoạt động lĩnh vực dịch vụ là chính.
- b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Công ty hoạt động lĩnh vực dịch vụ là chính.

## **6.3. Tiêu thụ năng lượng:**

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: theo qui định nhà nước
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.: dự kiến 15%

## **6.4. Tiêu thụ nước:**

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: theo qui định
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử.

## **6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Công ty không vi phạm về tuân thủ các hoạt động về môi trường
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

## **6.6. Chính sách liên quan đến người lao động**

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.
  - + Số lượng CBNV tính đến thời điểm 31/12/2024: 1.190 người lao động.
  - + Mức lương bình quân năm 2024: 21.600.000 đồng/ người lao động.
- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.
  - Khám sức khỏe định kỳ cho CBNV.
  - Hỗ trợ chi phí mua Bảo hiểm Sức khỏe cho CBNV hàng năm.
  - Chế độ bảo hiểm: Đảm bảo đầy đủ các loại bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp theo quy định.
  - Các hoạt động gắn kết: Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, sinh nhật, các ngày lễ cho người lao động.
  - Quà Tết hàng năm.
  - Môi trường làm việc lành mạnh: Cung cấp không gian làm việc thông thoáng, sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh.
  - Chăm sóc y tế tại chỗ: tủ thuốc.
  - Tổ chức định kỳ các buổi đào tạo cho người lao động như phòng cháy chữa cháy,...
  - Kiểm tra định kỳ máy móc, thiết bị và đánh giá nguy cơ an toàn lao động.
- c) Hoạt động đào tạo người lao động
  - Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

Số giờ đào tạo trung bình trên mỗi người lao động: 16 giờ/người/năm

  - Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

Nhằm nâng cao năng lực làm việc, đảm bảo sự thích ứng trước thay đổi và tạo điều kiện cho người lao động phát triển sự nghiệp bền vững, công ty đã triển khai các chương trình học tập và phát triển kỹ năng như sau:



- + Chương trình đào tạo kỹ năng mềm
  - Kỹ năng giao tiếp hiệu quả
  - Kỹ năng bán hàng
  - Kỹ năng làm việc nhóm và hợp tác liên phòng ban
  - Quản lý thời gian và năng suất cá nhân
  - Tư duy phản biện và giải quyết vấn đề
- + Đào tạo kỹ năng chuyên môn, kỹ thuật
  - Cập nhật công nghệ mới, phần mềm liên quan đến công việc
  - Chương trình đào tạo nâng cao tay nghề theo từng bộ phận
- + Chương trình học tập liên tục
  - Cung cấp nền tảng học trực tuyến Elearning
  - Chính sách hỗ trợ chi phí học tập đào tạo bên ngoài
  - Mô hình “1 năm – 1 kỹ năng mới” cho từng nhân sự
- + Lộ trình đào tạo cá nhân hóa
  - Xây dựng lộ trình đào tạo rõ ràng theo từng vị trí
  - Đánh giá năng lực định kỳ để xác định nhu cầu đào tạo phù hợp
- + Chương trình lãnh đạo kế cận
  - Đào tạo quản lý cấp trung/cao
  - Bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản trị nhân sự, chiến lược

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Về mặt kết quả kinh doanh

+ Kế hoạch kinh doanh 2024

- Doanh thu: 6.921 tỷ VNĐ
- Lãi trước thuế: 68 tỷ VNĐ

+ Kết quả thực hiện 2024

- Doanh thu: 6.734 tỷ VNĐ (97% kế hoạch)
- Lãi trước thuế: 56,3 VNĐ (83% kế hoạch)

- Nguyên nhân kết quả kinh doanh không đạt kỳ vọng

+ Khó khăn thời gian qua do áp lực lớn về tài chính đầu tư Vietravel Airlines, bên cạnh đó chi phí tài chính cao, công nợ với đối tác... trong điều kiện dòng tiền kinh doanh lữ hành chưa bù lại kịp.

+ Dòng thu chỉ mới giới hạn trong nước, dòng thu từ mạng bán bên ngoài Việt Nam thu từ Inbound và các văn phòng nước ngoài thấp.

+ Một số đơn vị kinh doanh thu không đủ bù chi, kinh doanh kém hiệu quả, khả năng chiếm lĩnh thị trường, thị phần tại địa phương yếu.

+ Kinh doanh phụ thuộc chính vào thị trường khu vực Hà Nội, TP.HCM & Đông Nam bộ.

+ Năng lực lãnh đạo một số đơn vị không ngang tầm nhiệm vụ, không thay đổi kịp về chỉ đạo



kinh doanh sát diễn biến thị trường.

+ Công tác tổ chức kinh doanh tại đơn vị chưa linh động, chậm thay đổi thích ứng, chỉ quan tâm đến góc độ tăng nhân sự mà chưa quan tâm đến cấu trúc lại tổ chức kinh doanh cho hợp lý và hiệu quả.

+ Chiến lược sản phẩm chưa theo kịp thị trường cho từng phân khúc khách hàng cao cấp, chủ đạo, rút đẩy...

+ Về công nghệ, chuyển đổi số chậm chuyển hóa hệ thống bán theo định hướng online, tính kết nối chung hệ thống còn khó khăn.

+ Đội ngũ nhân sự chưa được đánh giá toàn diện trong việc tuyển dụng, đào tạo, đề bạt và thải loại.

+ Công tác marketing, thương hiệu phụ thuộc nhiều vào Công ty, thiếu tính linh hoạt xoay chuyển tại các đơn vị, nhiều đơn vị giao khoán cho nhân viên bên dưới thực hiện.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được.

+ Tốc độ phục hồi kinh doanh của Công ty nhanh bằng lại giai đoạn trước dịch so với nhiều đơn vị trên thị trường.

+ Công ty tiếp tục là đơn vị dẫn đầu về kinh doanh lữ hành tại thị trường Việt Nam, được ngành và các cơ quan ban ngành khác đánh giá cao thông qua các giải thưởng lớn trong nước và quốc tế.

+ Xây dựng được mối quan hệ tốt với các cơ quan ban ngành tại địa phương thông qua các biên bản hợp tác chiến lược.

+ Trong tình hình chung khó khăn, một số đơn vị thành viên đã hoàn thành tốt kế hoạch được giao 3 chỉ tiêu trước thời hạn: Nghệ An (hoàn thành trong tháng 9), Khố Khách đoàn, Đà Nẵng, Vietravel Huế, Cà Mau (cùng hoàn thành trong tháng 11).

+ Mạng kinh doanh Inbound nhiều tín hiệu khả quan, phục vụ đoàn khách Inbound lớn, tạo tiếng vang tốt trong năm.

+ Mạng bán tiếp tục được mở rộng với 6 văn phòng trong nước và 2 nước ngoài (Ấn Độ, Thái Lan).

+ Mối quan hệ phối hợp hỗ trợ kinh doanh trong toàn hệ thống giữa các đơn vị mạng lữ hành, hàng không, vé có hiệu quả nhất định.

+ Đạt chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong lĩnh vực du lịch lữ hành (6/2024).

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	So sánh Năm 2024 - Năm 2023	
			Chênh lệch giá trị	Tỷ lệ %
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	2.223.975	2.522.808	298.833	13,44%
- Tiền và các khoản tương đương tiền	90.545	116.856	26.310	29,06%
- Đầu tư tài chính ngắn hạn	12.078	15.703	3.624	30,01%



Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	So sánh Năm 2024 - Năm 2023	
			Chênh lệch giá trị	Tỷ lệ %
- Các khoản phải thu ngắn hạn	1.848.413	2.048.313	199.900	10,81%
- Hàng tồn kho	68	220	152	223,02%
- Tài sản ngắn hạn khác	272.868	341.714	68.845	25,23%
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>123.726</b>	<b>129.654</b>	<b>5.928</b>	<b>04,79%</b>
- Các khoản phải thu dài hạn	8.062	8.220	158	01,97%
- Tài sản cố định	25.450	18.973	-6.477	-25,45%
- Bất động sản đầu tư	-	-	-	-
- Tài sản dở dang dài hạn	73.033	82.309	9.276	12,70%
- Đầu tư tài chính dài hạn	4.509	4.509	0	0%
- Tài sản dài hạn khác	12.670	15.641	2.970	23,44%
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>2.347.701</b>	<b>2.652.463</b>	<b>304.761</b>	<b>12,98%</b>

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	So sánh Năm 2024 - Năm 2023	
			Chênh lệch giá trị	Tỷ lệ %
I. Nợ ngắn hạn	1.909.331	2.148.120	238.789	12,51%
II. Nợ dài hạn	2.253	34.228	31.975	1.419,22%
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>1.911.584</b>	<b>2.182.349</b>	<b>270.764</b>	<b>14,16%</b>

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Chính sách đào tạo: Các Chương trình đào tạo trong năm theo từng nhóm nhân sự để đào tạo chuyên sâu bám sát nghiệp vụ và năng lực.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát: Rà soát - Ban hành các Quy chế để điều hành hoạt động kinh doanh của công ty nhanh gọn, hiệu quả, linh hoạt.

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Thay đổi phương thức và thái độ đối với công tác kinh doanh bên cạnh một số giải pháp về tài chính thì định hướng tập trung cho việc tăng quy mô kinh doanh, chiếm lĩnh thị trường, thị phần thông qua việc củng cố và mở rộng mạng bán trong nước và quốc tế. Tập trung đầu tư cho mạng bán quốc tế Inbound và các Văn phòng nước ngoài bao gồm cả offline và online (tạo được dòng thu từ thị trường bên ngoài ngoài Việt Nam).

- Trong năm 2025 áp lực về tài chính đầu tư cho Vietravel Airlines có nhiều cải thiện đáng kể, Công ty tập trung đầu tư cho hệ thống sản phẩm dịch vụ, tìm kiếm đối tác mới để có sản phẩm và giá cạnh tranh nhất (sản lượng lớn – mua trước – giá tốt nhất).

- Xác định tập trung đầu tư cho bộ máy nhân sự, kênh bán Inbound & các Văn phòng nước ngoài



để khai thác từ các thị trường nguồn khách lớn như Trung Quốc, Ấn Độ, Đông Bắc Á, Âu, Úc, Mỹ cũng là cơ hội kinh doanh khai thác khách hai chiều từ Việt Nam.

- Nghiên cứu liên kết, M/A tại một số thị trường tiềm năng lớn khách du lịch hai chiều như EU, Dubai, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc.

- Tập trung tăng quy mô kinh doanh để tạo dòng tiền lớn thu về. Quyết liệt cải tổ hoạt động các đơn vị kinh doanh lỗ (thay người đứng đầu, thu hẹp hoạt động, định mức chi phí...)

- Cấu trúc lại tổ chức bộ máy nhân sự, tập trung vào hoạt động, phân nhóm hạng các đơn vị kinh doanh, phát triển lực lượng bán tại các đơn vị để gia tăng phát triển kinh doanh. Có KPI kinh doanh cho từng bộ phận cụ thể tại các đơn vị.

- Công tác sản phẩm cần bố trí đội ngũ nhân sự có năng lực cao để đáp ứng tất cả các yêu cầu từng phân khúc đối tượng khách hàng, từng phân khúc sản phẩm cao cấp, truyền thống, độc quyền, các sản phẩm chuyên đề, sự kiện... Quán triệt chỉ đạo về sản phẩm Một sản phẩm – Một hệ thống – Đa điểm, đa diện bán.

- Đầu tư tương xứng cho công nghệ bán, triển khai nhanh hệ thống kinh doanh kênh bán online đi vào hoạt động với KPI kinh doanh cụ thể chiếm tỷ trọng trên 30% với mảng FIT. Tập trung quyết liệt cho công tác chỉ đạo triển khai chuyển đổi số là điểm đột phá trong năm 2025.

- Triển khai đánh giá lại toàn bộ năng lực đội ngũ quản lý, nhân sự các cấp có kế hoạch đào tạo, tái đào tạo, bổ nhiệm, đề bạt, thải loại...

- Đầu tư cho đội ngũ nhân sự giỏi thông qua cơ chế chính sách lương, thu nhập dựa trên hiệu quả kinh doanh. Phát triển mạng bán cộng tác với các tổ chức, cá nhân bên ngoài.

- Quán triệt chỉ đạo “Khách hàng ở đâu, thương hiệu Công ty ở đó”. Phát triển mạng bán cơ hữu để phủ kín các địa bàn, địa phương còn trống..

### **5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...).

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch, Vietravel cam kết tăng cường trách nhiệm môi trường trong hoạt động du lịch, hướng tới phát triển bền vững. Trong năm 2024, công ty đã triển khai nhiều biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường, bao gồm tiết kiệm tài nguyên, giảm khí thải và quản lý chất thải hiệu quả. Trong đó:

- Áp dụng các biện pháp tiết kiệm nước tại trụ sở chính và các văn phòng, chi nhánh & khuyến khích các đối tác nhà hàng, khách sạn đều sử dụng hệ thống tiết kiệm nước.

- Tăng cường sử dụng đèn LED và các thiết bị tiết kiệm năng lượng & khuyến khích tắt các thiết bị khi không sử dụng.

- Hợp tác với các đối tác sử dụng dịch vụ vận tải sử dụng năng lượng tái tạo như xe điện.

- Giảm thiểu rác thải nhựa trong các chuyến du lịch, hạn chế sử dụng chai nhựa và khuyến khích dùng bình nước tái chế, bình nước cá nhân...

- Hợp tác với các đối tác tái chế chất thải, triển khai các chương trình dọn rác, phân loại rác tại nguồn, trồng cây xanh tại các điểm du lịch.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Người lao động luôn đóng vai trò là chìa khóa quan trọng giúp doanh nghiệp đạt được sự thành công và phát triển bền vững. Vietravel cam kết, đảm bảo quyền lợi của người lao động và phát triển nguồn nhân lực thông qua:

- Các chính sách đãi ngộ & phúc lợi. Cung cấp mức lương cạnh tranh, thưởng theo hiệu suất kinh



- doanh. Cung cấp đầy đủ các chế độ bảo hiểm & hỗ trợ tài chính cho nhân viên khi gặp khó khăn.
- Tổ chức các khoá đào tạo chuyên môn, hỗ trợ học tập và xây dựng lộ trình thăng tiến rõ ràng.
  - Khuyến khích sáng tạo, đảm bảo bình đẳng, không phân biệt đối xử về giới tính, tuổi tác, triển khai chính sách làm việc linh hoạt.
  - Đảm bảo điều kiện làm việc cho nhân viên và tổ chức huấn luyện an toàn định kỳ.
  - Tổ chức các hoạt động nội bộ, teambuilding & khuyến khích đóng góp ý kiến, đẩy mạnh trách nhiệm với xã hội.

#### c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Vietravel luôn đặt trách nhiệm với cộng đồng địa phương lên hàng đầu thông qua các hoạt động thiết thực như:

- Hỗ trợ kinh tế địa phương thông qua việc hợp tác với các doanh nghiệp bản địa, khuyến khích sử dụng sản phẩm và dịch vụ bản địa nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.
- Tổ chức các chương trình du lịch có trách nhiệm, tôn trọng văn hóa địa phương và bảo tồn di sản.
- Tham gia các chương trình hỗ trợ cộng đồng như xây dựng trường học, cấp học bổng cho học sinh khó khăn, hỗ trợ người dân vùng thiên tai.
- Hỗ trợ và quảng bá các lễ hội truyền thống, văn hóa đặc trưng của từng địa phương, giúp du khách hiểu rõ hơn về bản sắc văn hóa bản địa.

Vietravel nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong việc giảm thiểu tác động đến môi trường, đảm bảo quyền lợi cho người lao động và đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng địa phương. Trong những năm tới, công ty sẽ tiếp tục nâng cao hiệu quả các chương trình bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc và mở rộng các hoạt động hỗ trợ cộng đồng. Những biện pháp này không chỉ giúp Vietravel phát triển bền vững mà còn góp phần xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp có trách nhiệm với xã hội.

### IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

#### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

##### 1.1 Về hoạt động kinh doanh

- Năm 2024 là năm mà Công ty liên tiếp ký kết nhiều chương trình hợp tác chiến lược với các Tỉnh, Thành phố nơi có nhiều tiềm năng về phát triển du lịch và văn hóa Việt Nam. Bên cạnh đó Công ty đã tái khởi động lại Chương trình du lịch xanh Go Green nhằm bảo vệ môi trường và thúc đẩy du lịch kết nối, hợp tác trong nhiều lĩnh vực.
- Năm 2024 cũng là năm đánh dấu sự phối hợp, kết nối chặt chẽ và hiệu quả giữa 2 mảng kinh doanh chính của Tập đoàn Vietravel đó là mảng du lịch và hàng không. Điều đó được thể hiện qua những giải thưởng, danh hiệu mà Vietravel đạt được về hoạt động du lịch lữ hành trên thế giới trong năm.

##### 1.2 Về công tác Tổ chức - Nhân sự của Công ty

- Về công tác Tổ chức: Trong năm 2024, Hội đồng quản trị cũng đã có các quyết định thực hiện tái cấu trúc và thành lập mới một số đơn vị, phòng ban:
  - + Thành lập Công ty Liên doanh tại Ấn Độ, tên Công ty: Viet India Travel Private Limited
  - + Thực hiện tái cấu trúc Văn Phòng HĐQT, Ban Sản phẩm Dịch vụ
  - + Tiếp tục đổi tên một số Chi nhánh trực thuộc Công ty theo tên gọi của Tỉnh Thành:
    - ✓ Chi nhánh Vietravel Nha Trang đổi tên thành Vietravel Chi nhánh Khánh Hòa
    - ✓ Chi nhánh Vietravel Rạch Giá đổi tên thành Vietravel Chi nhánh Kiên Giang



- ✓ Vietravel Quy Nhơn đổi tên thành Vietravel Chi nhánh Bình Định
- Thành lập các chi nhánh và địa điểm kinh doanh mới như:
  - + Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam - Vietravel - Trung tâm Caravan
  - + Ngoài ra, Công ty còn thành lập thêm các Văn phòng bán lẻ để mở rộng thị trường như:
    - ✓ Thành lập Phòng đăng ký Du lịch Phan Rang (CN Khánh Hòa).
    - ✓ Thành lập Phòng đăng ký Du lịch Tuy Hòa (CN Bình Định)
    - ✓ Thành lập Phòng đăng ký Du lịch Bắc Ninh (CN Hà Nội)
    - ✓ Thành lập Phòng đăng ký Du lịch Nam Định (CN Hà Nội)
  - + Công ty giải thể: Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Vietravel
- Về công tác nhân sự: Trong năm, Hội đồng quản trị đã có một số quyết định liên quan đến việc bổ nhiệm lại lãnh đạo cấp cao và bổ nhiệm lãnh đạo cấp trung nhằm bổ sung đủ nguồn lực cho hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn mới.

### 1.3 Về thực hiện công bố thông tin

Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty đại chúng theo quy định của pháp luật. Trong đó đã thực hiện công bố thông tin các sự kiện quan trọng:

- Báo cáo quản trị Công ty 06 tháng và năm 2024
- Báo cáo tài chính theo quý, bán niên và báo cáo tài chính năm 2024
- Công bố thông tin giao dịch của Công ty và giao dịch có liên quan đến người nội bộ. Công bố thông tin liên quan đến thành lập, giải thể các đơn vị trực thuộc Công ty.

### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc thông qua Ủy ban Kiểm toán thực hiện việc giám sát đối với hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc và các lãnh đạo điều hành của Công ty. Hội đồng quản trị luôn theo sát các hoạt động điều hành, cập nhật thông tin và phối hợp với Ban Điều hành để đưa ra các giải pháp nhanh chóng, kịp thời nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty theo đúng diễn biến tình hình kinh tế - chính trị - xã hội trong và ngoài nước. Công tác giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều hành được duy trì thường xuyên, đảm bảo hoạt động của Công ty theo đúng quy định và kế hoạch đã đề ra. Trong đó:

- Ban Điều hành đã tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, thực hiện báo cáo định kỳ và báo cáo theo yêu cầu cũng như đề xuất, kiến nghị Hội đồng quản trị về các chủ trương, chính sách và các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và công tác quản lý.
- Đối với các cuộc họp quan trọng của Ban Điều hành, Hội đồng quản trị đều cử nhân sự tham gia để cập nhật thông tin, nắm bắt tình hình kinh doanh và giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh theo đúng thẩm quyền phân cấp.
- Ban điều hành tập trung vào công việc quản lý và triển khai các kế hoạch, và Hội đồng quản trị đóng vai trò quan trọng trong việc hoạch định chiến lược, tư vấn và giám sát để đảm bảo rằng các hoạt động kinh doanh được triển khai đúng hướng và đạt được kết quả mong muốn.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

#### 3.1 Về Chiến lược kinh doanh

##### 3.1.1 Kế hoạch

Trên nền tảng những thay đổi của thị trường, những tiến bộ của khoa học công nghệ... Công ty đề ra kế hoạch kinh doanh 2025 với tinh thần “Tăng tốc – Đột phá – Hiệu quả”:



- Mục tiêu tổng quát: Tăng trưởng quy mô và nâng cao hiệu quả. Cụ thể, Công ty đặt mục tiêu mở rộng thị phần nội địa, tăng mạnh doanh thu inbound (quốc tế đến) và phát triển kênh bán online. Đồng thời tiếp tục kiểm soát chi phí, củng cố ổn định tài chính, hướng đến tăng trưởng lợi nhuận vững chắc.
- Chỉ tiêu chính năm 2025:
  - ✓ Lượt khách phục vụ: 1.183.700 lượt (tăng 31% so với 2024). Trong đó, khách du lịch nội địa và outbound khoảng 950.000 lượt, khách inbound (quốc tế vào Việt Nam qua Vietravel) khoảng 233.000 lượt, phản ánh trọng tâm mở rộng thị trường quốc tế.
  - ✓ Doanh thu: 9.549 tỷ đồng (tương đương ~400 triệu USD, tăng gần 40% so với thực hiện 2024). Tăng trưởng doanh thu dự kiến đến từ việc khôi phục hoàn toàn công suất hoạt động lữ hành, tăng doanh thu vé máy bay và các mảng dịch vụ mới.
  - ✓ Lợi nhuận gộp: 813 tỷ đồng, cải thiện biên lợi nhuận nhờ tăng tỷ trọng sản phẩm có hiệu suất cao và tối ưu chi phí giá vốn.
  - ✓ Lợi nhuận trước thuế: Phần đầu đạt mức hai con số (kế hoạch 50 tỷ đồng), chuyển từ giai đoạn phục hồi sang tăng trưởng lợi nhuận dương.
  - ✓ Cơ cấu doanh thu: Tăng tỷ trọng doanh thu từ kênh online lên 12–15% doanh thu FIT (khách lẻ) và inbound; doanh thu từ thị trường quốc tế (khách inbound + hoạt động chi nhánh nước ngoài) đạt ít nhất 10% tổng doanh thu (tăng từ mức ~5% của 2024).

### 3.1.2 Chiến lược

Để đạt được mục tiêu trên, Ban Điều hành đã đề ra các định hướng chiến lược và giải pháp chủ yếu cho năm 2025 như sau:

- Ưu tiên mở rộng quy mô kinh doanh & thị phần: Toàn bộ hoạt động Công ty sẽ xoay quanh hai trụ cột Kinh doanh và Tài chính. Trong đó, trước tiên tập trung mở rộng quy mô doanh thu – thu hút dòng tiền lớn hơn từ thị trường. Vietravel sẽ mở rộng lĩnh vực kinh doanh mới (sản phẩm, dịch vụ bổ trợ) để tạo nguồn thu đa dạng. Song song, tối ưu hóa chi phí vận hành và tài chính nhằm cải thiện biên lợi nhuận.
- Củng cố tài chính: Năm 2025, áp lực tài chính do đầu tư Hãng hàng không Vietravel Airlines dự kiến giảm đáng kể (hãng bay dần đi vào ổn định, kế hoạch tham gia vốn của các nhà đầu tư...). Do đó, Công ty sẽ tập trung nguồn lực tài chính cho hệ thống sản phẩm dịch vụ lữ hành. Chính sách mua trước – sản lượng lớn – giá tốt được áp dụng triệt để để có giá vốn cạnh tranh (ví dụ: đặt trước dịch vụ lưu trú, vận chuyển với số lượng lớn để được giá ưu đãi). Đồng thời, phần đầu giảm nợ vay, tận dụng dòng tiền tăng thêm để trả nợ và giảm chi phí lãi vay.
- Tăng cường kênh bán và mạng lưới phân phối: Vietravel định hướng chiếm lĩnh thị trường, thị phần thông qua củng cố và mở rộng mạng lưới bán hàng trong và ngoài nước. Cụ thể:
  - ✓ Thị trường nội địa: Đồng hành cùng việc bố trí sát nhập các tỉnh thành của Đảng và Chính phủ, Công ty sẽ tiếp tục cơ cấu lại, bố trí các khu vực kinh doanh, mở thêm văn phòng, chi nhánh tại các khu vực, tỉnh thành tiềm năng chưa có sự hiện diện hoặc thị phần thấp. Phủ kín mạng lưới tại các địa bàn trọng yếu để “Khách hàng ở đâu, Vietravel ở đó”. Đặc biệt tập trung mở rộng mạng lưới khu vực miền Bắc (Hà Nội và các tỉnh phụ cận) và miền Trung, nơi dư địa khách hàng lớn.
  - ✓ Thị trường quốc tế: Đầu tư mạnh cho mảng Inbound và văn phòng nước ngoài (VPNN). Thiết lập thêm mạng kinh doanh quốc tế thông qua các văn phòng đại diện ở nước ngoài tại các thị trường nguồn khách lớn (dự kiến như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, châu Âu,



Úc, Mỹ, Trung Đông...). Mục tiêu không chỉ đón khách vào Việt Nam mà còn tổ chức tour outbound cho khách tại nước sở tại (tăng doanh thu hai chiều). Các văn phòng này sẽ hoạt động đa chức năng (bán tour Việt Nam cho khách sở tại, bán tour outbound cho người Việt tại đó, liên kết cung cấp dịch vụ tại chỗ...).

- ✓ Kênh đối tác & liên kết: Chủ động nghiên cứu liên kết, M&A tại một số thị trường du lịch lớn để nhanh chóng có hiện diện (ví dụ: xem xét liên doanh hoặc mua lại công ty du lịch tại EU, Dubai, Nhật, Hàn...). Phát triển mạng lưới đại lý bán tour và cộng tác viên bán hàng khắp các vùng miền (kể cả hợp tác với đại lý du lịch online).
- Cơ cấu và nâng cao hiệu quả đơn vị kinh doanh: Tiến hành cải tổ quyết liệt những đơn vị kinh doanh thua lỗ hoặc kém hiệu quả:
  - ✓ Thay đổi lãnh đạo: Mạnh dạn thay thế người đứng đầu đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ, không đủ năng lực thích ứng thị trường. Bổ nhiệm cán bộ trẻ có năng lực, quyết tâm và tư duy đổi mới.
  - ✓ Tái cơ cấu hoạt động: Rà soát quy trình kinh doanh tại các đơn vị để tái cấu trúc cho hợp lý. Thu hẹp hoặc tạm dừng mảng kinh doanh không hiệu quả, tập trung nguồn lực cho mảng có tiềm năng. Cắt giảm chi phí cố định (văn phòng, nhân sự dư thừa...) để đảm bảo thu bù chi.
  - ✓ Xây dựng KPI cụ thể: Phân bổ chỉ tiêu kinh doanh rõ ràng đến từng đơn vị, từng bộ phận. Áp dụng hệ thống đánh giá xếp hạng định kỳ (5 nhóm xếp hạng đơn vị dựa trên doanh số, thị phần, lợi nhuận...). Đơn vị nào không đạt tiến độ sẽ có biện pháp xử lý (hỗ trợ bổ sung hoặc thay nhân sự đứng đầu, sáp nhập...).
- Tái cấu trúc tổ chức theo hướng thị trường: Tổ chức lại phương thức kinh doanh theo mô hình chuyên sâu theo phân khúc khách hàng.
  - ✓ Mảng khách lẻ (FIT): Thành lập Trung tâm FIT trong đó Thị trường nội địa: tập trung chỉ tiêu số lượng khách. Thị trường outbound: tập trung chỉ tiêu doanh thu. Triển khai nguyên tắc “Một thị trường – một hệ thống – đa điểm tiếp cận”: Khách hàng ở địa phương có thể tiếp cận dịch vụ Vietravel qua nhiều điểm chạm thuận tiện. Mở rộng khai thác thêm tệp khách hàng cao cấp và giới trẻ.
  - ✓ Mảng khách đoàn (GIT): Tái cơ cấu Trung tâm Khách đoàn theo hướng chuyên sâu ngành nghề và địa lý. Tổ chức các nhóm bán hàng chuyên đề (super sales) theo từng khối khách hàng doanh nghiệp lớn và theo khu vực. Đồng thời, xây dựng cơ chế lương thưởng linh hoạt theo hiệu quả cho đội ngũ kinh doanh GIT để thúc đẩy doanh số.
  - ✓ Mảng Inbound (khách quốc tế đến): Nâng tầm Inbound thành trụ cột kinh doanh thứ 3 của Vietravel (sau FIT và GIT). Mục tiêu năm 2025, Inbound đóng góp ít nhất 5% tổng doanh thu. Tập trung phát triển khách Inbound kênh B2B: hợp tác với các công ty lữ hành nước ngoài, hãng du lịch trực tuyến quốc tế để đưa khách đến Việt Nam. Đặt đại diện kinh doanh tại thị trường nguồn: cử nhân sự hoặc thuê đại diện tại Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc, Nhật Bản... để tiếp cận khách B2B hiệu quả. Phát triển kênh B2C đa ngôn ngữ: Xây dựng nhanh nền tảng website/ứng dụng đa ngôn ngữ (Anh, Hoa, Hàn, Nhật, Pháp...) phục vụ khách lẻ quốc tế muốn tự đặt tour Vietravel.
  - ✓ Văn phòng nước ngoài (Outbound office): Tái định vị vai trò các văn phòng Vietravel tại nước ngoài. Mỗi văn phòng sẽ hoạt động với đầy đủ chức năng: vừa bán tour cho người Việt tại địa bàn (outbound), vừa khai thác khách sở tại đi tour Việt Nam (inbound), đồng thời tổ chức tour nội địa tại nước đó nếu có nhu cầu (như điều hành đoàn khách MICE từ Việt Nam sang). Mục tiêu là tạo mạng lưới bán hàng ngoài Việt Nam thống nhất: các văn



phòng liên kết hỗ trợ nhau, trao đổi khách hai chiều, tạo thành hệ sinh thái bán hàng toàn cầu của Vietravel.

- Đột phá kênh bán trực tuyến (OTA): Đầu tư tương xứng cho công nghệ bán hàng. Năm 2025, Vietravel xác định chuyển đổi số là điểm đột phá trọng tâm. Công ty tập trung nguồn lực tài chính và nhân sự để đầu tư triển khai nhanh nền tảng OTA “Travel.com.vn” (hoặc ứng dụng Vietravel) đi vào hoạt động hiệu quả:
  - ✓ Mục tiêu đặt ra: đến cuối 2025, trên 30% doanh thu mảng FIT đến từ kênh online (so với dưới 10% hiện nay). Để đạt được, Công ty sẽ nâng cấp toàn diện website và ứng dụng di động với giao diện thân thiện, tốc độ tải nhanh, tích hợp đầy đủ tính năng (đặt vé máy bay, khách sạn, tour, combo, thanh toán online...).
  - ✓ Hỗ trợ đa ngôn ngữ & đa tiền tệ trên nền tảng số để phục vụ cả khách quốc tế, kiều bào.
  - ✓ Đa dạng phương thức thanh toán (thẻ tín dụng, ví điện tử, QR Pay, trả góp...) nhằm tạo sự tiện lợi cho khách hàng số.
  - ✓ Marketing cho OTA: Chạy chiến dịch quảng bá tương xứng cho kênh online (Google Ads, Facebook, TikTok...) nhắm tới khách hàng trẻ, dân văn phòng có thói quen mua sắm online. Đồng thời tối ưu SEO cho website Vietravel, xây dựng nội dung số (blog du lịch, video trải nghiệm) để thu hút traffic tự nhiên.
  - ✓ Kết nối OTA với hệ sinh thái đối tác: Tích hợp API với các nền tảng dịch vụ khác (hãng hàng không, khách sạn, cổng thanh toán) để mở rộng nguồn cung sản phẩm và tối ưu giá.
- Nâng cao chất lượng nhân sự & văn hóa hiệu suất: Con người là yếu tố quyết định thành bại của kế hoạch 2025, do đó Vietravel đặc biệt chú trọng:
  - ✓ Đánh giá và tái đào tạo: Tiến hành đánh giá lại năng lực toàn bộ đội ngũ quản lý và nhân viên. Xác định những cá nhân có tiềm năng để đào tạo chuyên sâu, bổ nhiệm vào vị trí phù hợp. Ngược lại, mạnh dạn điều chuyển hoặc thay thế những nhân sự không đáp ứng yêu cầu công việc mới.
  - ✓ Đảm bảo 100% nhân sự tiếp cận khách hàng trực tiếp như nhân viên sales, nhân viên tư vấn, hướng dẫn viên được đào tạo về các kỹ năng chuyên môn về nghiệp vụ và giao tiếp ứng xử, 100% nhân viên toàn công ty tham gia các khóa đào tạo về ứng dụng hệ thống trong công việc...
  - ✓ Thu hút nhân tài: Xây dựng chính sách đãi ngộ cạnh tranh dựa trên hiệu quả kinh doanh. Thực hiện trả lương, thưởng theo KPI rõ ràng, tạo động lực cho nhân viên kinh doanh vượt chỉ tiêu. Đối với nhân sự giỏi (đặc biệt lĩnh vực công nghệ, marketing số, phát triển sản phẩm...), áp dụng chế độ thưởng đặc biệt gắn với kết quả (thưởng dự án, thưởng ý tưởng sáng tạo thành công) để giữ chân những nhân sự giỏi thông qua quỹ đầu tư cho nguồn nhân lực.
  - ✓ Mở rộng hợp tác nhân lực: Phát triển mạng lưới cộng tác viên bán hàng rộng khắp: hợp tác với hướng dẫn viên tự do, KOL du lịch, blogger, thậm chí nhân viên ngân hàng, bảo hiểm có tập khách hàng để giới thiệu sản phẩm Vietravel (có hoa hồng). Coi đây là kênh bán hỗ trợ hiệu quả cao với chi phí cố định thấp.
  - ✓ Xây dựng văn hóa doanh nghiệp đổi mới: Khuyến khích tinh thần dám nghĩ dám làm, dám thay đổi trong toàn thể cán bộ nhân viên. Xây dựng văn hóa hiệu suất cao: khen thưởng xứng đáng những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc; đồng thời có chế tài rõ ràng với trường hợp trì trệ, không hoàn thành nhiệm vụ. Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, tất cả vì mục tiêu chung đưa Vietravel phát triển.



Tinh thần khởi nghiệp lại – Bứt phá khỏi vùng an toàn: Ban lãnh đạo nhấn mạnh năm 2025 là khởi đầu cho giai đoạn phát triển mới 2025–2035. Toàn Công ty, từng cá nhân, từng đơn vị phải sẵn sàng bước ra khỏi vùng an toàn, thay đổi nhận thức, đổi mới sáng tạo để tạo nên bứt phá mới, tận dụng cơ hội thị trường để vươn lên tầm cao mới.

**3.2 Về chiến lược hợp tác đầu tư**

- Vietravel luôn chú trọng thúc đẩy liên kết, mở rộng mạng lưới đối tác không chỉ trong ngành du lịch mà còn đẩy mạnh hợp tác với các đối tác bên ngoài ngành, qua đó hướng đến phát triển hệ sinh thái kinh doanh tuần hoàn, bền vững. Việc liên kết hợp tác luôn dựa trên nguyên tắc chia sẻ, cân bằng và tăng trưởng bền vững nhằm phát huy tối đa nguồn lực, lợi thế của từng doanh nghiệp, hướng đến mục đích xây dựng những mối liên kết “Win – Win” cùng nhau tạo ra giá trị đóng góp cho kinh tế và xã hội Việt Nam.

**3.3 Về kế hoạch tăng vốn điều lệ và mở rộng hợp tác**

- Tiếp tục thực hiện các kế hoạch phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 thông qua mà Công ty đang triển khai và chưa kịp triển khai trong năm 2024.
- Đồng thời cùng liên kết hợp tác với các nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước, Hội đồng quản trị Công ty đang xây dựng kế hoạch và phương án về việc phát hành cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược trình Đại hội thông qua nhằm tăng vốn điều lệ của Công ty, bổ sung dòng tiền cho các kế hoạch kinh doanh năm 2025 và 5 năm tiếp theo và kết nạp thêm nhà đầu tư có tiềm năng hỗ trợ cho sự phát triển bền vững của Vietravel trong tương lai.

**3.4 Về định hướng trong công tác Tổ chức nhân sự cấp cao của Công ty**

- Cùng với sự phát triển của công nghệ AI, Hội đồng quản trị Công ty đã có Nghị quyết về việc yêu cầu Ban Điều hành xây dựng đề án tái cấu trúc bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp và hiệu quả trong năm 2025 và cho định hướng giai đoạn 2025-2035.
- Bên cạnh đó, việc tái cấu trúc Bộ máy tổ chức, Hội đồng quản trị cũng sẽ quan tâm đến chất lượng nhân sự đặc biệt là chất lượng nhân sự là đội ngũ lãnh đạo của Công ty. Đưa ra các tiêu chí về chất lượng của nhân sự là lãnh đạo Công ty và một trong các tiêu chí quan trọng của đội ngũ nhân sự Vietravel đó chính là thái độ làm việc và hiệu quả công việc.

**3.5 Về việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế được Đại hội đồng cổ đông thông qua**

- Hội đồng quản trị sẽ triển khai tất cả các nội dung theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua theo đúng trình tự và thời gian. Đảm bảo Công ty nói chung, Hội đồng quản trị nói riêng hoạt động theo đúng Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và pháp luật.
- Thực hiện phân công công việc giữa các thành viên Hội đồng quản trị một cách hợp lý theo từng mảng công việc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc hoạch định định hướng và giám sát kết quả triển khai của Ban Điều hành.

**V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.**

**1. Hội đồng quản trị**

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Ông Nguyễn Quốc Kỳ	Chủ tịch HĐQT	11,18%
2	Ông Trần Đoàn Thế Duy	Phó Chủ tịch HĐQT/Tổng giám đốc	2,55%



STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
3	Ông Võ Quang Liên Kha	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc	2,54%
4	Bà Nguyễn Thị Lê Hương	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng giám đốc	2,54%
5	Bà Nguyễn Nguyệt Vân Khanh	Thành viên HĐQT	0,09%
6	Ông Lã Quốc Khánh	Thành viên độc lập HĐQT	0%
7	Ông Lê Kiên Thành	Thành viên độc lập HĐQT	0%

\* Chức danh tại Công ty khác:

+ Chức danh tại Công ty Vietravel Coppration:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Quốc Kỳ	Chủ tịch HĐQT
2	Trần Đoàn Thế Duy	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Võ Quang Liên Kha	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Nguyệt Vân Khanh	Thành viên HĐQT

+ Chức danh tại Công ty Vietravel Airlines:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Quốc Kỳ	Chủ tịch HĐQT	Đã thôi TV HĐQT từ 01/04/2025
2	Trần Đoàn Thế Duy	Thành viên HĐQT	Đã thôi TV HĐQT từ 01/04/2025
3	Võ Quang Liên Kha	Thành viên HĐQT	
4	Ông Lê Kiên Thành	Thành viên HĐQT	

+ Chức danh tại Công ty Vietravel Invest:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Quốc Kỳ	Chủ tịch HĐQT
2	Trần Đoàn Thế Duy	Thành viên HĐQT
3	Võ Quang Liên Kha	Thành viên HĐQT

+ Chức danh tại Công ty CDimex:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Võ Quang Liên Kha	Chủ tịch HĐQT

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và nhân sự trong các tiểu ban:

1/ Chánh Văn phòng HĐQT;

2/Ban Kiểm toán Nội bộ

- Bà Lê Thị Tuyết Mai;

- Bà Hoàng Thị Dung

3/ Tiểu Ban Kế hoạch, Đầu tư, Nghiên cứu Phát triển

- Ông Phạm Minh Huy

4/ Tiểu Ban Tài chính – Chứng khoán

- Ông Đỗ Thanh Hùng;



- Ông Nguyễn Phú Sơn
- 5/ Tiểu Ban Thư ký – Pháp lý – Hành chính
- Bà Mai Thị Ngân;
  - Bà Nguyễn Thị Thu;
  - Ông Nguyễn Minh Trí
- 6/ Tiểu Ban Tổ chức Nhân sự
- Bà Phan Thị Thúy Hà

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các kỳ họp định kỳ theo tháng, quý, năm và bất thường theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty nhằm đề ra các kế hoạch, chiến lược, biện pháp nhằm hoàn thành các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 giao phó cũng như theo đúng quyền hạn, chứng năng của Hội đồng quản trị.
- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2024 nhằm phục vụ công tác quản trị doanh nghiệp, được thực hiện đúng thẩm quyền quy định trong Điều lệ Công ty và quy định của Luật doanh nghiệp.
- Trong năm 2024 HĐQT đã tổ chức họp và lấy ý kiến HĐQT 35 lần và ban hành 465 văn bản, trong đó: có 35 Biên bản, 35 Nghị quyết, 11 Trích Nghị quyết, 04 Quy chế, 03 Báo cáo, 52 CBTT, 90 Quyết định, 34 Công văn, 26 Thông báo và 192 văn bản khác.

d) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

:STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Quốc Kỳ	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Trần Đoàn Thế Duy	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Võ Quang Liên Kha	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thị Lê Hương	Thành viên HĐQT
5	Bà Nguyễn Nguyệt Vân Khanh	Thành viên HĐQT
6	Ông Lã Quốc Khánh	Thành viên HĐQT độc lập
7	Ông Lê Kiên Thành	Thành viên HĐQT độc lập

## 2. Ủy Ban Kiểm toán

### 2.1 Cơ cấu của Ủy Ban Kiểm toán:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Lã Quốc Khánh	Chủ tịch UBKT	0%
2	Lê Kiên Thành	Phó Chủ tịch UBKT	0%

Ban Kiểm toán nội bộ thuộc Ủy ban kiểm toán thực hiện các công việc kiểm tra, giám sát do Ủy ban kiểm toán chỉ đạo.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Lê Thị Tuyết Mai	Trưởng Ban KTNB	0.29%



STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
2	Hoàng Thị Dung	Thành viên ban KTNB	0%

## 2.2 Cuộc họp và kết quả hoạt động của Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lã Quốc Khánh	6	100%	100%	Không có
2	Ông Lê Kiên Thành	6	100%	100%	Không có
3	Lê Thị Tuyết Mai	6	100%	100%	Không có
4	Hoàng Thị Dung	6	100%	100%	Không có

- Các cuộc họp tập trung vào việc giám sát báo cáo tài chính quý và năm, thảo luận các vấn đề liên quan đến kiểm toán độc lập và kiểm toán nội bộ

- Ủy ban kiểm toán hoạt động theo quy chế số 37A-QĐ/HDQT-VP ngày 17/02/2022 được ban hành phù hợp với Điều lệ công ty và luật hiện hành.

- Các kỳ họp định kỳ được triển khai theo đúng quy định. Trong năm ủy ban kiểm toán đã tổ chức tổng cộng 06 cuộc họp, nội dung chính được triển khai trong năm 2024 như :

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của công ty và các quy chế nội bộ.

- Giám sát, phối hợp HĐQT trong công tác thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT, cụ thể:

- ✓ Nghị quyết ĐHĐCĐ: 17 nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024, HĐQT đã hoàn thành 15 nội dung, nội dung liên quan phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ đã được triển khai nhưng chưa hoàn thành trong năm 2024. Nội dung chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ tại thị trường trong nước chưa được triển khai thực hiện do Công ty thay đổi kế hoạch vốn nên không triển khai.

- ✓ Nghị quyết HĐQT : HĐQT ban hành 46 nghị quyết, quyết định liên quan đến công tác quản trị, điều hành, tài chính, nhân sự và thực hiện hoàn thành các nghị quyết này. Thực hiện hoàn thành 52 văn bản liên quan, công bố thông tin theo quy định của công ty đại chúng.

- Thảo luận các vấn đề liên quan đến kiểm toán độc lập và xem xét báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm của công ty.

- Giám sát việc thực hiện thống các phần mềm phục vụ cho công tác quản trị nội bộ của công ty tại các bộ phận, phòng ban phục vụ nhu cầu quản lý công việc và phối với công việc như : hệ thống etour, hệ thống datanet, hệ thống guidebook, hệ thống phần mềm kê toán,.....

- Đánh giá hiệu quả hoạt động của ban kiểm toán nội bộ phục vụ công việc cho Ủy ban kiểm toán

- Kiểm tra các biện pháp kiểm soát nhằm ngăn ngừa gian lận và sai phạm tài chính.

- Đề xuất và có ý kiến trong việc kiểm tra và phê duyệt các khoản giao dịch hợp tác lớn



- Đánh giá và đặc biệt đặc biệt chú trọng đến các khoản nợ phải thu lớn và việc kiểm soát dòng tiền, nhằm giảm thiểu rủi ro mất khả năng thanh toán.
  - Đánh giá tác động của các yếu tố thị trường đối với hoạt động kinh doanh của công ty và đưa ra các biện pháp phòng ngừa.
  - Kiểm tra và đánh giá báo cáo tài chính được lập đúng đắn và công bằng, phản ánh trung thực tình hình tài chính của công ty đáp ứng đầy đủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam.
  - Kiểm tra và đánh giá các khoản mục tài chính trong báo cáo đã được kiểm tra kỹ lưỡng và tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc kế toán.
- Trong quá trình hoạt động UBKT phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban TGD. UBKT có sự độc lập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
- Ban KTNB thuộc UBKT được tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của công ty phục vụ công việc của UBKT giao.
- Mọi vấn đề phát sinh UBKT đều được thảo luận với HĐQT một cách độc lập và minh bạch.
- Tất cả thành viên HĐQT đều có tính chuyên nghiệp cao, phối hợp hoạt động theo quy chế phân quyền rõ ràng, có tinh thần trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, luôn cân trọng trong các quyết định và thông qua về các chiến lược phát triển và quản trị hệ thống.
- Công ty đã ban hành và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy trình, quy định quản lý nội bộ nội bộ, quản trị rủi ro theo đúng quy định Pháp luật. Các hệ thống phần mềm, quản trị dữ liệu và báo cáo số liệu trên nền tảng công nghệ số hóa dữ liệu.

### **3. Các giao dịch và thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, thành viên Ủy Ban kiểm toán:**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

*Đơn vị tính: triệu đồng*

<b>Họ và Tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Lương, thưởng các khoản phụ cấp khác</b>	<b>Thù lao của Hội đồng quản trị</b>	<b>Tổng cộng</b>
Ông Nguyễn Quốc Kỳ	Chủ tịch HĐQT	3,038	240	3,278
Ông Trần Đoàn Thế Duy	Phó Chủ tịch/Tổng Giám đốc	2,221	240	2,461
Ông Võ Quang Liên Kha	Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc	1,934	240	2,174
Bà Nguyễn Thị Lê Hương	Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc	1,734	240	1,974
Bà Nguyễn Nguyệt Vân Khanh	Thành viên HĐQT/Giám đốc Ban TTTT	880	240	1,120
Ông Lã Quốc Khánh	Thành viên HĐQT độc lập	360	-	360
Ông Lê Kiên Thành	Thành viên HĐQT độc lập	240	-	240



Họ và Tên	Chức vụ	Lương, thưởng các khoản phụ cấp khác	Thù lao của Hội đồng quản trị	Tổng cộng
Bà Huỳnh Phan Phương Hoàng	Phó Tổng Giám đốc	1,732	-	1,732
Ông Nguyễn Hà Trung	Phó Tổng Giám đốc	1,792	-	1,792
<b>Tổng cộng</b>		<b>13,931</b>	<b>1,200</b>	<b>15,151</b>

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Họ tên	Chức vụ tại công ty	Loại giao dịch	Ghi chú
Bà Nguyễn Nguyệt Vân Khanh	Thành viên HĐQT	mua	

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Trong năm Hội đồng quản trị đã có các quyết định liên quan đến giao dịch nội bộ của Công ty với bên liên quan:

- Giao dịch thỏa thuận gia hạn thanh toán cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Vietravel liên quan đến tổng khoản nợ phát sinh từ các Hợp đồng chuyển cổ phần: Công ty cổ phần Hàng không Lữ hành Việt Nam, Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu và Phát triển Văn hóa (Cdimex), Công ty Cổ phần vận chuyển Thế giới sang Công ty Cổ phần Tập đoàn Vietravel sở hữu theo kế hoạch tái cấu trúc hệ sinh thái Vietravel đã được Đại Hội đồng cổ đông thường niên ngày 25 tháng 05 năm 2021 thông qua.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến của kiểm toán

Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại website của Công ty, theo đường dẫn <https://www.vietravel.com/vn/thong-tin-co-dong.aspx>.





Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam  
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế  
Member firm of PKF International

Số: 281/2025/BCKTHN-HCM.01320



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông vận tải Việt Nam – Vietravel

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông vận tải Việt Nam – Vietravel và các công ty con (sau đây gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 28 tháng 3 năm 2025, từ trang 07 đến trang 55, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

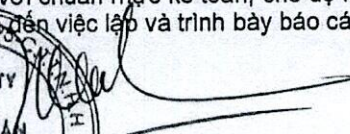
Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

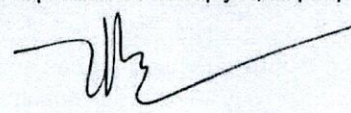
Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

  
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN  
AFC VIỆT NAM  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNĐKHN Kiểm toán: 0071-2023-009-1  
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2025

  
NGUYỄN THỊ THÙY TRANG  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CNĐKHN Kiểm toán: 4128-2022-009-1



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ TIẾP THỊ GIAO THÔNG VẬN TẢI VIỆT NAM - VIETRAVEL  
190 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>2.522.808.555.903</b>	<b>2.223.975.210.429</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>5.1</b>	<b>116.856.560.614</b>	<b>90.545.859.554</b>
Tiền	111		100.052.879.913	75.115.859.554
Các khoản tương đương tiền	112		16.803.680.701	15.430.000.000
<b>Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>15.703.119.966</b>	<b>12.078.693.750</b>
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5.2	15.703.119.966	12.078.693.750
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>2.048.313.627.545</b>	<b>1.848.413.248.351</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	251.502.242.966	308.697.885.250
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	745.053.559.884	465.220.601.656
Phải thu ngắn hạn khác	136	5.5.1	1.068.407.705.656	1.085.876.579.651
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.6	(16.649.880.961)	(11.381.818.206)
<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>5.7</b>	<b>220.973.340</b>	<b>68.408.989</b>
Hàng tồn kho	141		220.973.340	68.408.989
<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>341.714.274.438</b>	<b>272.868.999.785</b>
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.8.1	341.652.050.732	271.526.525.997
Thuế GTGT được khấu trừ	152	5.16	35.859.466	1.234.240.342
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.16	26.364.240	108.233.446
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>129.654.722.243</b>	<b>123.726.446.471</b>
<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>8.220.806.665</b>	<b>8.062.380.665</b>
Phải thu dài hạn khác	216	5.5.2	8.220.806.665	8.062.380.665
<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>18.973.208.678</b>	<b>25.450.476.610</b>
Tài sản cố định hữu hình	221	5.9	5.926.255.058	14.056.092.619
Nguyên giá	222		202.336.778.752	202.903.424.845
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(196.410.523.694)	(188.847.332.226)
Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
Tài sản cố định vô hình	227	5.10	13.046.953.620	11.394.383.991
Nguyên giá	228		41.735.314.384	32.385.111.113
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(28.688.360.764)	(20.990.727.122)
<b>Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>82.309.855.537</b>	<b>73.033.327.030</b>
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.11	82.309.855.537	73.033.327.030
<b>Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>4.509.540.413</b>	<b>4.509.540.413</b>
Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	5.12.1	733.420.982	733.420.982
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	5.12.2	181.913.259.431	181.913.259.431
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	5.12.2	(178.137.140.000)	(178.137.140.000)
<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>15.641.310.950</b>	<b>12.670.721.753</b>
Chi phí trả trước dài hạn	261	5.8.2	15.160.226.950	11.949.095.753
Lợi thế thương mại	269	5.13	481.084.000	721.626.000
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>2.652.463.278.146</b>	<b>2.347.701.656.900</b>



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>2.182.349.529.739</b>	<b>1.911.584.725.389</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>2.148.120.611.941</b>	<b>1.909.331.325.389</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.14	692.529.306.331	599.355.420.026
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.15	328.900.639.363	291.893.031.892
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.16	67.759.090.691	48.268.143.979
Phải trả người lao động	314		27.245.851.854	36.286.423.664
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		58.450.678	188.752.945
Phải trả ngắn hạn khác	319	5.17.1	147.270.343.509	226.762.262.564
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.18.1	882.415.637.929	704.606.498.733
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	322		1.941.291.586	1.970.791.586
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>34.228.917.798</b>	<b>2.253.400.000</b>
Phải trả dài hạn khác	337	5.17.2	1.081.200.000	1.056.400.000
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.18.2	33.147.717.798	1.197.000.000
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>470.113.748.407</b>	<b>436.116.931.511</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	5.19	<b>470.113.748.407</b>	<b>436.116.931.511</b>
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		292.390.900.000	292.948.330.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		292.390.900.000	292.948.330.000
Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
Thặng dư vốn cổ phần	412		123.105.450.825	123.227.805.325
Cổ phiếu quỹ	415		(6.180.498.800)	(6.860.283.300)
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		1.712.019.601	1.421.016.865
Quỹ đầu tư phát triển	418		23.076.888.391	23.076.888.391
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		34.843.045.000	323.399.883
LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		(1.254.693.208)	(80.426.747.457)
LNST chưa phân phối năm nay	421b		36.097.738.208	80.750.147.340
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		1.165.943.390	1.979.774.347
<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>2.652.463.278.146</b>	<b>2.347.701.656.900</b>

PHAN THỊ NGỌC GIAO  
Người lập biểu

HỒ QUỐC BÌNH  
Quyền Kế toán trưởng

NGUYỄN QUỐC KỲ  
Chủ tịch  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2025



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ TIẾP THỊ GIAO THÔNG VẬN TẢI VIỆT NAM - VIETRAVEL  
190 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024

	Mã số	Thuyết minh	2024 VND	2023 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	6.734.798.131.924	5.948.969.341.379
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>10</b>		<b>6.734.798.131.924</b>	<b>5.948.969.341.379</b>
Giá vốn hàng bán	11	6.2	6.295.349.311.127	5.470.159.462.578
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>20</b>		<b>439.448.820.797</b>	<b>478.809.878.801</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	21.746.907.941	12.731.227.759
Chi phí tài chính	22	6.4	86.161.593.770	91.042.486.405
Trong đó: chi phí lãi vay	23		63.534.358.118	39.018.401.241
Phần lãi/ (lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết	24	5.12.1	-	-
Chi phí bán hàng	25	6.5	50.257.260.621	39.807.537.651
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.6	297.840.771.768	271.530.909.952
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>26.936.102.579</b>	<b>89.160.172.552</b>
Thu nhập khác	31	6.7	33.651.024.906	13.316.709.316
Chi phí khác	32	6.8	4.241.382.676	2.650.125.866
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>29.409.642.230</b>	<b>10.666.583.450</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>56.345.744.809</b>	<b>99.826.756.002</b>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		21.041.579.996	19.876.757.952
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>35.304.164.813</b>	<b>79.949.998.050</b>
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		36.097.738.208	80.750.147.340
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(793.573.395)	(800.149.290)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.9	1.260	2.902

PHAN THỊ NGỌC GIAO  
Người lập biểu

HỒ QUỐC BÌNH  
Quyền Kế toán trưởng



NGUYỄN QUỐC KỲ  
Chủ tịch

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2025



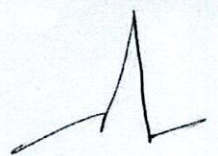
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ TIẾP THỊ GIAO THÔNG VẬN TẢI VIỆT NAM - VIETRAVEL  
190 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

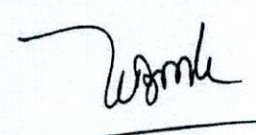
## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp trực tiếp)


Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024

	Mã số	Thuyết minh	2024 VND	2023 VND
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		7.141.862.389.618	6.372.223.126.122
Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(7.097.545.499.381)	(6.136.544.507.206)
Tiền chi trả cho người lao động	03		(155.183.398.801)	(139.610.357.720)
Tiền chi trả lãi vay	04		(63.534.358.118)	(38.939.115.294)
Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05		(21.041.712.572)	(181.000.000)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		1.639.634.322.693	1.253.470.641.705
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(1.679.009.804.431)	(1.478.238.570.392)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(234.818.060.992)</b>	<b>(167.819.782.785)</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
Tiền chi mua sắm, XD TSCĐ và các TSDH khác	21		(25.015.575.080)	(1.536.084.015)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và TSDH khác	22		1.045.454.545	450.454.544
Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23		(5.508.000.000)	(45.595.200.000)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của ĐV khác	24		2.155.000.000	200.000
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		77.106.575.343	2.000.000.000
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.423.877.152	633.929.339
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>51.207.331.960</b>	<b>(44.046.700.132)</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	71.912.000.000
Tiền thu từ đi vay	33	5.18	2.388.434.031.189	1.362.758.623.229
Tiền trả nợ gốc vay	34	5.18	(2.178.674.174.195)	(1.210.443.416.410)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>209.759.856.994</b>	<b>224.227.206.819</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ</b>	<b>50</b>		<b>26.149.127.962</b>	<b>12.360.723.902</b>
<b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ</b>	<b>60</b>	5.1	<b>90.545.859.554</b>	<b>77.654.444.165</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		161.573.098	530.691.487
<b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ</b>	<b>70</b>	5.1	<b>116.856.560.614</b>	<b>90.545.859.554</b>

  
**PHAN THỊ NGỌC GIAO**  
Người lập biểu

  
**HỒ QUỐC BÌNH**  
Quyền Kế toán trưởng



  
**NGUYỄN QUỐC KỲ**  
Chủ tịch

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2025



Nơi nhận:

- SSC; HNX
- HĐQT, UB KTNB;
- Ban TCKT;
- Lưu Vp. HĐQT

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN QUỐC KỲ

